

Số: 2012/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 17 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 125/TTr-SCT ngày 13 tháng 8 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương (*Có danh mục ban hành kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Sơn La.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (40b).





DANH MỤC

Thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương
(theo Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
A. CÁP TỈNH: 116					
I. Linh vực điện					
1	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 3MW đặt tại địa phương	8 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	2.100.000 đồng	<ul style="list-style-type: none">- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2011;- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực;- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực;- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
2	Cấp Giấy phép tư vấn	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận	800.000 đồng	<ul style="list-style-type: none">- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;

	đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương	và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh		Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2011; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
3	Cấp giấy phép Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương.	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	800.000 đồng - Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2011; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư 167/2016/TT-BTC ngày

					26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
4	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	8 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	800.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2011; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
5	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương	8 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	700.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2011; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày

					<p>31/7/2017 của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
6	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	3 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ Công Thương Quy định về Kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện.
7	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ	3 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày

					31/10/2013 của Bộ Công Thương Quy định về Kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện.
8	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	8 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực; - Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.
9	Cấp lại thẻ an toàn điện	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực; - Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.

10	Huấn luyện và cấp sửa đổi bổ sung thẻ an toàn điện	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực; - Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.
----	--	---------	--	-------	---

II. Lĩnh vực dầu khí

1	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m ³ đến dưới 5.000m ³	45 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội. - Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; - Thông tư số 39/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục bổ sung, điều chỉnh
---	--	---------	--	-------	--

					quy hoạch và quản lý đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu, kho khí dầu mỏ hóa lỏng, kho khí thiên nhiên hóa lỏng.
2	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m ³	45 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	- Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội.
3	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m ³	45 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	- Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội.

III. Lĩnh vực năng lượng

1	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tinh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phàn Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV)	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 43/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương về việc quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực; - Thông tư số 33/2014/TT-BCT của Bộ Công Thương về việc quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.
---	--	---------	--	-------	---

IV. Lĩnh vực thương mại quốc tế

1	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng Đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	3.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết luật thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
2	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng Đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	1.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết luật thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05

					<p>tháng 7 năm 2016 quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ thu, nộp và quản lý lê phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
3	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng Đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	1.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết luật thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định

					chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
4	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng Đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	1.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết luật thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
5	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết luật thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;

6	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	9 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
7	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;

					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
8	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

9	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
10	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;

					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
11	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

12	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	18 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
13	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	18 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;

					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
14	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	49 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

15	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
16	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;

	cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²				<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
17	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	18 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

18	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	49 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
19	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;

					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
20	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

21	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	49 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
----	--	---------	--	-------	--

V. Lĩnh vực hóa chất

1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	1.200.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định cụ
---	---	---------	--	----------------	--

					<p>thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.
2	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	600.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.

3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	600.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	1.200.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-

					CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	600.000 đồng	- Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	600.000 đồng	- Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày

	doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh		<p>09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất; - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.
7	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	13 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008; Nghị định số 104/2009/NĐ-CP ngày 09/11/2009 của Chính phủ quy định Danh mục hàng nguy hiểm và vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; - Thông tư số 44/2012/BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định Danh mục hàng công nghiệp nguy hiểm phải đóng gói trong quá trình vận chuyển và vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương

					tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa
VI. Lĩnh vực Khoa học công nghệ					
1	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; - Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-

					<p>CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 48/2011/TT-BCT ngày 30/12/2011 của Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng các sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 41/2015/TT-BCT ngày 24/11/2015 của Bộ Công Thương quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 29/2016/TT-BCT ngày 13/12/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2015/TT-BCT ngày 24/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.
--	--	--	--	--	---

VII. Linh vực an toàn thực phẩm

1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở	14 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	3.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật an toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;
---	--	---------	---	----------------	--

sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	tại Trung tâm hành chính công tỉnh		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí
--	------------------------------------	--	--

					trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	14 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	3.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật an toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010; - Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

					<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	14 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	1.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật an toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010; - Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày

					22/12/2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	14 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	1.000.000 đồng	- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày

					<p>22/12/2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
5	Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	6 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	30.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của các Bộ: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

VIII. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa

1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	12 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng <p>- Đối với hộ kinh doanh cá thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tại thành phố: 400.000 đồng Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định

				600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng	kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	- Đối với tổ chức, DN: + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng <p>- Đối với hộ kinh doanh cá thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng <p>- Đối với hộ kinh doanh cá thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

				200.000 đồng	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng <p>- Đối với hộ kinh doanh cá thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400. đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</p> <p>- Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa</p>
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</p> <p>- Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh</p>

				600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng	doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	- Đối với tổ chức, DN: + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện:	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

				200.000 đồng	
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thâm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thâm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh

				600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: Tại thành phố: 400.000 đồng Tại các huyện: 200.000 đồng	doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa
16	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; - Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của - Nghị định 177/2013/NĐ-CP; - Thông tư 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ Công Thương quy định về đăng ký giá, kê khai giá sửa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi.
17	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	2 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 177/2013/NĐ-CP; - Thông tư 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ Công Thương quy định về đăng ký giá, kê khai giá sửa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi.
18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	12 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: <ul style="list-style-type: none"> + Tại Thành phố: 1.200.000 đồng + Các huyện: 600.000 đồng + Tại Thành phố: 400.000 đồng + Các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
19	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định

				<ul style="list-style-type: none"> + Tại các huyện: 600.000 - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.

				+ Tại các huyện: 200.000 đồng	
22	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <p>+ Tại thành phố: 1.200.000 đồng</p> <p>+ Tại các huyện: 600.000 đồng</p> <p>- Đối với hộ kinh doanh cá thể:</p> <p>+ Tại thành phố: 400.000 đồng</p> <p>+ Tại các huyện: 200.000 đồng</p>	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</p> <p>- Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.</p>
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;
24	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <p>+ Tại thành phố: 1.200.000 đồng</p>	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</p> <p>- Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định</p>

				<ul style="list-style-type: none"> + Tại các huyện: 600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
25	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 - Đối với hộ kinh doanh cá thể: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
26	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	Không	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

	mua bán CNG		tại Trung tâm hành chính công tỉnh		
27	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phố: 1.200.000 đồng - Các huyện còn lại: 600.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 8/12/2017 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương về việc Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
28	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phố: 1.200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh

	kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	- Các huyện còn lại: 600.000 đồng	xăng dầu; - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 8/12/2017 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương về việc Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.	
29	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 8/12/2017 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong

					<p>lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương về việc Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.
30	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phố: 1.200.000 đồng - Các huyện còn lại: 600.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 8/12/2017 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương về việc Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh

					doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
31	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phố: 1.200.000 đồng - Các huyện còn lại: 600.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 8/12/2017 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương về việc Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
32	Cấp lại Giấy xác nhận	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận	Không	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014

	đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu		và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh		của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 8/12/2017 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương về việc Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.
33	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	14 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phố: 1.200.000 đồng - Các huyện còn lại: 600.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
34	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ	14 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phố: 1.200.000 đồng - Các huyện còn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

	xăng dầu		tại Trung tâm hành chính công tỉnh	lại: 600.000 đồng	- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
35	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu
36	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phố: 1.200.000 đồng - Các huyện còn lại: 600.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2018/ NĐ- CP ngày 15/1/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 67/2013/NĐ-CP;

					<p>Thông tư số 21/2013/ TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
37	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2018/ NĐ- CP ngày 15/1/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày

					<p>14/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP;</p> <p>Thông tư số 21/2013/ TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
38	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Thành phố: 1.200.000 đồng; - Các huyện: 600.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2018/ NĐ- CP ngày 15/1/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về

					<p>kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 67/2013/NĐ-CP; <p>Thông tư số 21/2013/ TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
39	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Thành phố: 1.200.000 đồng; - Các huyện: 600.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; <p>Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh</p>

					doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
40	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	- Tại Thành phố: 1.200.000 đồng; - Các huyện: 600.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
41	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
42	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	4.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định

		Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	<p>chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC.
--	--	---	---

43	Cấp Sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	4.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá;
----	---	---------	--	----------------	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC.
44	Cấp lại giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	4.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức

					<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC.
45	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	2.200.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

					<p>và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC.
46	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	2.200.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14

					<p>tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC.
47	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	2.200.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013

					<p>của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC.
48	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	2.200.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức

					thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá. Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC.
49	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	2.200.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá. Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC.
50	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	2.200.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng

					phi thâm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá. Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC.
--	--	--	--	--	---

IX. Lĩnh vực xúc tiến thương mại

1	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.
3	Thông báo hoạt động khuyến mại		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại

4	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung Chương trình khuyến mại		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại
5	Xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại
6	Xác nhận đăng ký sửa đổi bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại

X. Lĩnh vực giám định thương mại

1	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	20.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại; - Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về dịch vụ giám định thương mại tại Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011;
---	--	--------	--	-------------	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại; - Quyết định số 58/2006/QĐ-BTC ngày 20/10/2006 của Bộ Tài chính về quy định chế độ thu nộp quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký dấu nghiệp vụ kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.
2	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	20.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại; - Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về dịch vụ giám định thương mại tại Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011; - Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại. - Quyết định số 58/2006/QĐ-BTC ngày

					20/10/2006 của Bộ Tài chính về quy định chế độ thu nộp quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký đầu nghiệp vụ kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.
3	Đăng ký hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	12 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27/10/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; - Thông tư số 10/2013/TT-BCT ngày 30/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành mẫu đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu/điều kiện giao dịch chung.

XI. Linh vực Quản lý cạnh tranh

1	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp
2	Đăng ký sửa đổi bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp
3	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt

	phương		Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh		động kinh doanh theo phương thức đa cấp
4	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

XII. Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp

1	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tinh	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000đ/giấy phép; - Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp; - Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử
---	--	--------	--	---	---

				<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng. 	dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
2	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định cấp lại, điều chỉnh giấy phép nhưng không thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 2.000.000đ/giấy phép; - Thẩm định cấp lại, điều chỉnh giấy phép nhưng không thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp; - Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

				động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 1.750.000 đồng; - Thẩm định cấp lại, điều chỉnh giấy phép nhưng không thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 1.000.000 đồng	
3	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	- Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ

					công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
4	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	12 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
5	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	3 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí,

				vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
--	--	--	--	---

B. CẤP HUYỆN: 16

I. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước

1	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng <p>- Đối với hộ kinh doanh cá thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 67/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.
---	--	---------	---	---

2	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 67/2013/NĐ-CP.
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 67/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa
4	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh

	phẩm rượu		Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	<ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> rượu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC, ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hang hoá.
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC, ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hang hoá.
6	Cấp lại Giấy phép kinh	5 ngày	Bộ phận tiếp nhận	Không	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày

	doanh bán lẻ sản phẩm rượu		và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện		14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.
7	Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng <p>- Đối với hộ kinh doanh cá thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC, ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hang hoá.
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC, ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

				<ul style="list-style-type: none"> - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hàng hoá.
9	Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	Không	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tổ chức, DN: + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng - Đối với hộ kinh doanh cá thể: + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC, ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hàng hoá

11	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	<p>- Đối với tổ chức, DN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 1.200.000 đồng + Tại các huyện: 600.000 đồng <p>- Đối với hộ kinh doanh cá thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại thành phố: 400.000 đồng + Tại các huyện: 200.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC, ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hàng hoá
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	Không	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

II. Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng

1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhầm mục đích kinh doanh	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	1.100.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức
---	---	---------	---	----------------	--

					thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	1.100.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	7 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện	1.100.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.

III. Lĩnh vực an toàn thực phẩm

1	Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận	3 ngày	Bộ phận tiếp nhận	30.000 đồng	- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12
---	-------------------------------	--------	-------------------	-------------	--

nhận kiến thức về an toàn thực phẩm do UBND cấp huyện thực hiện		và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm hành chính công huyện		<p>ngày 17/6/2010;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của các Bộ: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
---	--	---	--	--